

UBND TỈNH TÂY NINH
BAN TỔ CHỨC HỘI THI
SÁNG TẠO KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 54 /QĐ-HTST

Tây Ninh, ngày 07 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật
tỉnh Tây Ninh lần thứ 13 năm 2022-2023

**TRƯỞNG BAN
BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT TỈNH TÂY NINH LẦN THỨ 13 NĂM 2022-2023**

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật;

Căn cứ Hướng dẫn triển khai Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật số 207/2006/LHH-BTCHT ngày 09/02/2007 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-CT ngày 07/10/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cho phép thành lập Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh Thành lập Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh lần thứ 13 năm 2022-2023;

Căn cứ Biên bản họp ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh lần thứ 13 năm 2022-2023;

Theo đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, cơ quan thường trực của Ban Tổ chức Hội thi,

QUYẾT ĐỊNH:

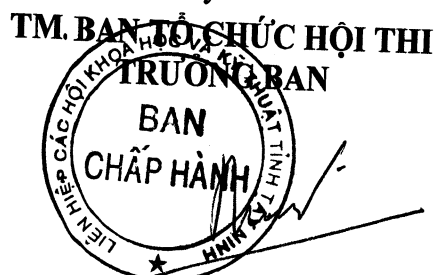
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh lần thứ 13 năm 2022-2023.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thành viên Ban Tổ chức Hội thi, cơ quan tổ chức Hội thi, cơ quan thường trực Hội thi, Tổ Thư ký Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh lần thứ 13 năm 2022-2023 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KH&CN;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Đoàn TNCSHCM tỉnh;
- Thành viên BTC Hội thi;
- Thành viên Tổ Thư ký Hội thi;
- Lưu VP.LHH.



**CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP CÁC HỘI
KH&KT TỈNH**

Dương Thị Thu Hiền

THẺ LỆ

Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh
lần thứ 13 năm 2022-2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 54/QĐ-HTST ngày 07/6/2022
của Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh
lần thứ 13 năm 2022-2023)

Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh lần thứ 13 năm 2022-2023 thống nhất ban hành Thẻ lệ Hội thi lần thứ 13 năm 2022-2023 bao gồm những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh (sau đây gọi tắt là Hội thi) nhằm phát huy và khuyến khích các hoạt động sáng tạo của mọi tổ chức, cá nhân tạo ra và áp dụng có hiệu quả các giải pháp khoa học và kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh; tôn vinh kịp thời các tổ chức, cá nhân tích cực, có thành tích sáng tạo khoa học và công nghệ và xét chọn tham gia Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc.

II. CƠ QUAN TỔ CHỨC

Cơ quan tổ chức Hội thi gồm: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động tỉnh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Tây Ninh. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh là cơ quan thường trực của Ban Tổ chức Hội thi. Ngoài ra, một số sở, ban, ngành là thành viên Ban Tổ chức Hội thi.

III. NỘI DUNG VÀ LĨNH VỰC THI

A. Nội dung thi

+ Sáng tạo kỹ thuật

Là giải pháp kỹ thuật, tổ chức quản lý đã được tạo ra, áp dụng, phổ biến và nhân rộng vào thực tiễn hoặc đã được thực nghiệm thành công và có đủ thông số chi tiết để đưa vào ứng dụng. Các giải pháp kỹ thuật, tổ chức quản lý giải quyết các vấn đề bức xúc của các ngành, các cấp, các đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh nhằm cải tiến hệ thống, thiết bị, dây chuyền sản xuất; tăng năng suất lao động, hiệu quả

quản lý, nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tạo ra sản phẩm mới... góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tây Ninh.

+ Sáng tạo khoa học

Trong trường hợp kết quả các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và công nghệ hàm chứa nhiều nội dung của giải pháp kỹ thuật, giải pháp tổ chức quản lý như đã nêu trên được dự thi và sẽ được Hội đồng Giám khảo đánh giá theo thang điểm của giải pháp kỹ thuật và tổ chức quản lý.

B. Lĩnh vực dự thi

Tất cả các giải pháp sáng tạo kỹ thuật, tổ chức quản lý phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, an ninh và quốc phòng đều có quyền tham gia Hội thi. Các giải pháp dự thi đăng ký theo các lĩnh vực sau đây:

- 1- Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;
- 2- Cơ khí tự động hóa, xây dựng, giao thông vận tải;
- 3- Vật liệu, hóa chất, năng lượng;
- 4- Nông lâm thủy sản, tài nguyên và môi trường;
- 5- Y dược;
- 6- Giáo dục và Đào tạo;
- 7- Tổ chức quản lý.

IV. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Mọi cá nhân người Việt Nam trong và ngoài tỉnh, cá nhân người nước ngoài đang làm việc và sinh sống tại Việt Nam không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp có các giải pháp kỹ thuật và giải pháp tổ chức quản lý được tạo ra và áp dụng ở Tây Ninh từ năm 2017 trở lại đây đều có quyền tham dự Hội thi.

2. Mọi tổ chức của Việt Nam đã đầu tư tạo ra giải pháp đều có quyền đứng tên tham dự Hội thi. Trong trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật được tổ chức đứng tên dự thi đăng ký là tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp kỹ thuật dự thi đó. Trường hợp tác giả hoặc nhóm tác giả trực tiếp đăng ký tham gia dự thi phải có sự đồng ý của tổ chức đầu tư.

3. Các giải pháp đã đạt giải Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật của tỉnh; Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Giải thưởng trong các cuộc thi, hội thi của các Bộ, ngành Trung ương tổ chức và Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc không được tham gia Hội thi.

V. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Tiêu chuẩn đánh giá các giải pháp tham dự Hội thi được chia thành 03 nhóm như sau:

1. Tính mới, tính sáng tạo

Giải pháp dự thi không trùng với những giải pháp đã được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào hiện có ở Việt Nam hoặc đã được áp dụng ở Việt Nam trước ngày nộp hồ sơ dự thi; có tính sáng tạo so với các giải pháp đã được áp dụng và phổ biến ở Tây Ninh và trong nước.

2. Hiệu quả

Giải pháp mang lại lợi ích về kinh tế, kỹ thuật và xã hội cao hơn hoặc khác biệt hơn so với các giải pháp tương tự đã biết ở Tây Ninh và trong nước; không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và xã hội.

3. Khả năng áp dụng

Giải pháp đã được áp dụng hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng có hiệu quả trong điều kiện của tỉnh.

VI. HỒ SƠ DỰ THI

Mỗi giải pháp dự thi phải làm 07 bộ hồ sơ dự thi, trình bày trên khổ giấy A4. Mỗi bộ hồ sơ gồm có:

1. Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu; đăng trên website: www.lienhiephoi.tayninh.gov.vn)
2. Bản mô tả tóm tắt giải pháp dự thi: bản tóm tắt là sự cô đọng nội dung của toàn văn giải pháp nên chỉ mô tả ngắn gọn, tối đa không quá 02 trang A4, phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14.
3. Toàn văn giải pháp dự thi: (phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14); viết theo mẫu hướng dẫn của Ban Tổ chức.
 - Tên giải pháp dự thi (ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi).
 - Mô tả các giải pháp đã biết (nếu có) trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của giải pháp đó.
 - Mô tả giải pháp dự thi, thuyết minh tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi, mô tả ngắn gọn nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chi tiết nào của giải pháp đã biết (nếu có) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới.
 - Khả năng áp dụng được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hoặc hóa đơn bán hàng; giấy xác nhận ứng dụng, quyết định triển khai ứng dụng; hợp đồng thuê mướn, hợp tác...
 - Hiệu quả kinh tế, kỹ thuật và xã hội:
 - + Hiệu quả kinh tế của giải pháp dự thi là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất và đời sống.

+ Hiệu quả kỹ thuật thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật, tổ chức quản lý mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật, tổ chức quản lý đã biết trước đó.

+ Hiệu quả xã hội góp phần phát triển cộng đồng như: cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động...

Toàn văn giải pháp dự thi cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp. Các tác giả gửi kèm theo mô hình, băng đĩa sản phẩm, mẫu vật, thiết bị, sơ đồ công nghệ, các bản vẽ, hình ảnh, các tính toán minh họa, bản nhận xét, đánh giá của các cơ quan quản lý, cơ quan chuyên môn, cơ quan kiểm nghiệm, Hội đồng khoa học công nghệ, đơn vị sử dụng (nếu có - có đóng dấu xác nhận).

4. Gửi kèm hồ sơ 02 Hình thẻ chân dung tác giả (và các đồng tác giả, nếu có) 6cm x 8cm, 01 ảnh chụp mô hình (13cm x 18cm) và file mềm "Toàn văn giải pháp dự thi" có phần phụ lục ảnh

5. Các tài liệu khác (nếu có).

* Ghi chú: số trang hồ sơ giải pháp dự thi không hạn chế số lượng tối đa, nhưng tối thiểu phải đạt 05 trang (Không tính Phiếu đăng ký dự thi và hình ảnh minh họa).

VII. NƠI NHẬN ĐĂNG KÝ HỒ SƠ

1. Đăng ký và nộp hồ sơ từ ngày công bố Thẻ lệ Hội thi đến hết ngày 30/6/2023. Việc đăng ký tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

2. Địa chỉ đăng ký và nộp hồ sơ tại một trong bốn địa chỉ sau:

* *Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh*

- Số 081, Đường Lê Lợi, Khu phố 4, Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- ĐT: 0276.3815327 - Email: lhhtayninhnk20202025@gmail.com

* *Liên đoàn Lao động tỉnh Tây Ninh*

- Số 624, Đường 30/4, Khu phố 1, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- ĐT: 0276.3822232 - Email: ldlđtayninh@gmail.com

* *Tỉnh đoàn tỉnh Tây Ninh.*

- Số 207, Đường 30/4, Khu phố 3, Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- ĐT: 0276.3822230. - Email: tinhdoantayninh@gmail.com

* *Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh*

- Số 211, Đường 30/4, Khu phố 3, Phường II, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Điện thoại: 0276.3824425 - Email: pqlcntayninh@gmail.com

3. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình sẽ trả lại sau khi trao giải trong vòng 3 tháng nếu người dự thi yêu cầu.

VIII. ĐÁNH GIÁ CÁC GIẢI PHÁP DỰ THI

Hội đồng Giám khảo do Ban Tổ chức Hội thi thành lập. Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chuẩn theo thang điểm do Ban Tổ chức Hội thi quy định.

IX. GIẢI THƯỞNG

Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh lần thứ 13 dự kiến cơ cấu giải thưởng như sau: Tổng cộng có 7 lĩnh vực dự thi. Mỗi lĩnh vực đều có: 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba và 05 giải khuyến khích. (Tổng giải thưởng gồm: 07 giải nhất, 14 giải nhì, 21 giải ba và 35 giải khuyến khích)

• Trị giá các giải thưởng là:

- Giải nhất: 40.000.000đ/giải.
- Giải nhì: 32.000.000đ/giải.
- Giải ba: 24.000.000đ/giải.
- Giải khuyến khích: 8.000.000đ/giải.

• Ban Tổ chức có quyền điều chỉnh giải thưởng ở các lĩnh vực tùy thuộc vào số lượng dự thi ở mỗi lĩnh vực

Tác giả, đồng tác giả (có mức đóng góp bằng chính lao động sáng tạo của mình từ 20% trở lên) của các giải pháp đạt giải được xét tặng: Bằng khen của UBND tỉnh (giải Nhất, Nhì), Giấy khen của Ban Tổ chức Hội thi (giải Ba, Khuyến khích). Các giải pháp đạt giải đều được Ban Tổ chức cấp Giấy công nhận; tối đa 04 tác giả/01 giải pháp).

Các giải pháp có hiệu quả cao, có khả năng ứng dụng rộng rãi được Ban Tổ chức xét chọn tham gia Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam phối hợp cùng các Bộ, ngành tổ chức.

Mọi chi tiết cần biết xin liên hệ: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh; số 081, đường Lê Lợi, Khu phố 4, Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Thê lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì chưa hợp lý, cơ quan thường trực Hội thi tổng hợp và trình Ban Tổ chức Hội thi xem xét, sửa đổi cho phù hợp với thực tế./.

MẪU BÌA HỒ SƠ DỰ THI

**HỒ SƠ DỰ THI
HỘI THI SÁNG TẠO KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH TÂY NINH
LẦN THỨ 13 NĂM 2022-2023**

**Tên giải pháp dự thi
(chữ in hoa lớn)**

• **Tác giả:** Họ và tên
Địa chỉ

• **Đồng tác giả:** Họ và tên
Địa chỉ:

HƯỚNG DẪN CÁCH VIẾT “TOÀN VĂN GIẢI PHÁP”
Tham gia Hội thi Sáng tạo Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Tây Ninh lần thứ 13
năm 2022-2023

- Trình bày theo thứ tự các nội dung sau đây:

I. TIÊU ĐỀ: Ngay đầu trang, chữ in đậm

TOÀN VĂN GIẢI PHÁP “ (Tên giải pháp) ”

II. ĐẶT VẤN ĐỀ: (hoặc có thể chọn các tiêu đề khác cùng tính chất như:
Tính cấp thiết của giải pháp; Lý do chọn giải pháp...)

- Khái quát về tình hình, vấn đề mà giải pháp giải quyết
- Lý do tạo ra giải pháp (sự cần thiết của giải pháp)

III. MÔ TẢ GIẢI PHÁP

1. Khái quát về giải pháp (Tổng quan vấn đề): Lịch sử nghiên cứu giải pháp trong nước, trong tỉnh; những mặt ưu điểm và hạn chế của những giải pháp cũ. So sánh giải pháp dự thi với những giải pháp đã có (hoặc giới thiệu lịch sử nghiên cứu giải pháp của bản thân)

2. Mô tả giải pháp

Mô tả chi tiết nội dung giải pháp theo lĩnh vực mà tác giả dự thi. Ví dụ:

- *Lĩnh vực công nghệ thông tin:* cơ sở ứng dụng soạn thảo phần mềm; mô tả phần mềm và cách vận hành, sử dụng; hiệu quả ứng dụng phần mềm sáng tạo; liên kết với các phần mềm khác (nếu có), lập trình (mã nguồn, chương trình cài đặt và hướng dẫn...)

- *Lĩnh vực cơ khí, tự động hóa:* Mô tả thiết bị sáng tạo (cấu tạo máy); cơ chế vận hành của máy; năng suất hoạt động của máy; những sáng tạo kỹ thuật nổi bật của máy; so sánh tính năng của máy với máy móc cùng loại hoặc lao động thủ công, giá thành chế tạo, nguồn vật liệu chế tạo...

- *Lĩnh vực chăn nuôi:* Thể hiện rõ quy trình mô hình chăn nuôi. Mô tả thiết kế chuồng trại (kích thước, chất liệu); con giống; mật độ nuôi, thức ăn – nước uống; vệ sinh chuồng trại; các thời kỳ sinh trưởng của vật nuôi; phòng ngừa dịch bệnh; thu hoạch; bán hàng (đầu ra, giá cả...).

- *Lĩnh vực trồng trọt:* Thể hiện rõ quy trình mô hình trồng trọt. Mô tả quá trình chuẩn bị đất trồng; cây giống; phương pháp trồng và chăm sóc (phân bón, nước tưới, tía cành, làm cỏ...); thiết kế nhà màng, nhà kính (nếu có); phòng trừ dịch bệnh, vệ sinh vườn; các thời kỳ sinh trưởng của cây; thu hoạch; bảo quản; tiêu thụ...

IV. HIỆU QUẢ CỦA GIẢI PHÁP

1. Tính mới, tính sáng tạo của giải pháp

- Quá trình mô tả làm nổi bật những yếu tố mới, sáng tạo của giải pháp dự thi.

- Sáng tạo của giải pháp là sáng tạo hoàn toàn mới (chưa được công bố hay cải tiến trên cơ sở các giải pháp đã được ứng dụng; mức độ sáng tạo; đã được áp dụng ở phạm vi nào?...)

2. Hiệu quả

• **Hiệu quả kinh tế:** Là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất, đời sống.

- Đối với giải pháp có thể tính toán hiệu quả kinh tế bằng tiền: Tính toán, liệt kê lợi nhuận từ việc khấu trừ đầu ra - đầu vào (chứng minh được hiệu quả của giải pháp bằng lợi nhuận). So sánh hiệu quả của cách làm cũ với giải pháp, mô hình do tác giả sáng tạo.

- Đối với giải pháp không thể tính toán hiệu quả kinh tế bằng tiền: Chứng minh hiệu quả thiết thực của giải pháp trên những khía cạnh khác.

• **Hiệu quả kỹ thuật:** Nêu bật những điểm mới, sáng tạo của mô hình, giải pháp thông qua các chỉ tiêu kỹ thuật, tổ chức quản lý mới, cách trồng – chăn nuôi theo phương pháp mới; ứng dụng phần mềm tin học mới, cách dạy mới...

• **Hiệu quả xã hội:** Góp phần phát triển cộng đồng như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo điều kiện làm việc cho người lao động, tăng nhu nhập, xóa đói giảm nghèo...

(Toàn văn giải pháp minh họa bằng: Sơ đồ công nghệ, hình ảnh, bản vẽ, video clip, mẫu sản phẩm, bằng chứng nhận hoặc bằng nhận xét của cơ quan sử dụng; hợp đồng mua bán, chuyển giao, thuê mượn...).

V. KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG

- Giải pháp đã được ứng dụng, chuyển giao hoặc đang thử nghiệm; hay có khả năng ứng dụng.

- Mức độ có thể ứng dụng và phạm vi ứng dụng.

- Đã được giới thiệu trên các phương tiện truyền thông.

VI. KẾT LUẬN

- Tóm tắt, cô đọng và khẳng định giá trị giải pháp dự thi.

- Đề nghị, kiến nghị ngắn gọn (nếu có)

BỘ CỤC HỒ SƠ DỰ THI

1. Bìa hồ sơ giải pháp dự thi

2. Phiếu đăng ký dự thi

3. Bản mô tả tóm tắt giải pháp dự thi

4. Toàn văn giải pháp dự thi

5. Các văn bản, hình ảnh, bản vẽ minh họa quá trình thực hiện giải pháp và chứng minh hiệu quả giải pháp

Mỗi hồ sơ dự thi làm thành 07 bộ; Mỗi hồ sơ tối thiểu phải đạt 05 trang (không tính bìa và phiếu đăng ký dự thi). Đính kèm hồ sơ 02 ảnh thẻ chân dung tác giả (và đồng tác giả nếu có) 6cm x 8cm, một ảnh minh họa mô hình 13cm x 18cm và file mềm “Toàn văn giải pháp dự thi” có hình ảnh minh họa.